

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **101/2022/HSST**

Ngày: 28 – 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T- TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và ông Trần Đại Minh.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đức Vũ Tài – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 của TAND **thành phố T** đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Anh T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: M; Sinh năm 1996; Nơi sinh: Phú Yên; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Đường T, Phường K, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Cha: Huỳnh Văn M, sinh năm 1965; Mẹ: Lê Thị Xuân N, sinh năm 1963; Có 01 chị; Tiền án: không;

Tiền sự:

- Ngày 27/9/2019, bị Ủy ban nhân dân phường K, thành phố T áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường, thời hạn 06 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 27/3/2020;

- Ngày 13/11/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố T ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 02/01/2022.

Nhân thân:

- Ngày 02/8/2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường K, thành phố T ra quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng, thời hạn 06 tháng;

- Ngày 03/8/2018, bị Công an Phường K, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuy Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đình V**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1996; Nơi sinh: Phú Yên; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: **thôn M, xã H, huyện P**, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Cha: Nguyễn Văn T (chết); Mẹ: Trần Thị P, sinh năm 1962; Có 01 anh; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 17/01/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999;

- Ngày 17/6/2016, bị Công an **thành phố T** xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy An. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Ngô Nguyễn Khắc Đ**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1997; Nơi sinh: Phú Yên; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: **Đường D, Phường M**, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Ngô H, sinh năm 1969; Mẹ: Nguyễn Thị A, sinh năm 1969; Có 01 chị; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/4/2019, bị Công an **thành phố T** xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuy Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Ông **Huỳnh Thanh V**, sinh năm 1973. Địa chỉ liên hệ: đường D, Phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông **Huỳnh Công Q**, sinh năm 1993, địa chỉ: Đường P, Phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông **Đỗ Thiên H**, sinh năm 1981, địa chỉ: Đường D, Phường V, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Phạm Thanh H**, sinh năm 1977; địa chỉ: Đường T, Phường U, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Bà **Lê Thị Hồng H**, sinh năm 1976; địa chỉ: đường D, Phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông **Đỗ Thanh D**, sinh năm 1969; Địa chỉ: Đường N, **Phường K**, Quận S, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

+ Ông **Phạm Văn T**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố G, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

+ Bà **Bùi Thị Hậu Ph**, sinh năm 2002; địa chỉ: Khu phố N, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

+ Bà **Trần Thị Ph**, sinh năm 1962; địa chỉ: **Thôn M, xã H, huyện P**, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

+ Ông Ngô H, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1969. Địa chỉ: **Đường D, Phường M**, thành phố T; tỉnh Phú Yên. Có mặt.

+ Bà Lê Thị Xuân N, sinh năm 1963, địa chỉ: Đường T, Phường K, TP T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Lương Công H, sinh năm 1973; địa chỉ: Đường NT, Phường Q, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Mộng N, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố F, Phường PL, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

+ Bà Phan Thị Bích H, sinh năm 1983; địa chỉ: đường D, Phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ 1: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/5/2022, **Huỳnh Anh T** rủ **Nguyễn Đình V** đến cửa hàng điện thoại ở **thành phố T** lấy trộm điện thoại di động bán lấy tiền tiêu xài. V đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát **C** (xe của ông Nguyễn Văn T là cha ruột V) chở T đến cửa hàng điện thoại Sphone của anh **Huỳnh Công Q** ở địa chỉ **Đường L, Phường M, thành phố T**. V ngồi trên xe chờ sẵn ở bên ngoài, T vào cửa hàng hỏi mua điện thoại, chị **Nguyễn Thị Mộng N** (nhân viên cửa hàng) đưa T xem 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, trị giá 25.000.000 đồng theo yêu cầu của T. Lợi dụng lúc chị N sơ hở, đi vào phía bên trong cửa hàng, T đã lén lút cầm điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. Khi chị N phát hiện tri hô thì T đã lên xe mô tô do V điều khiển chờ sẵn chạy thoát.

Vụ 2: Sau khi lấy trộm điện thoại, **Huỳnh Anh T** khởi xướng và **Nguyễn Đình V** thống nhất dùng thủ đoạn đem điện thoại trộm được đi cầm cố lấy tiền, rồi quay lại đánh tráo điện thoại thật bằng điện thoại giả nhằm chiếm đoạt số tiền đã cầm cố. Văn lên mạng xã hội mua một điện thoại mô hình giống với điện thoại thật nhãn hiệu Iphone 13 Promax trộm được. Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 09/5/2022, Văn và Tuấn đến nhà anh **Đỗ Thiên H**, trú ở Phường F, **thành phố T** cầm cố điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Promax thật cho **anh H** lấy số tiền 24.000.000 đồng. Sau đó, đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/5/2022, T đem điện thoại giả đến nhà **anh H** gặp chị Phan Thị Bích H (vợ anh y), T giả vờ nói chị H mượn điện thoại đã cầm cố để chép danh bạ, chị H tin là thật nên đưa điện thoại cho T xem. Trong lúc chị H không để ý, T lấy điện thoại giả đã chuẩn bị sẵn đổi lấy điện thoại thật bỏ vào túi quần, còn điện thoại giả T để lại trên bàn rồi bỏ đi. Đến ngày 11/5/2022, V cùng **Ngô Nguyễn Khắc Đ** đem điện thoại di động thật nhãn hiệu Iphone 13 Promax đến tiệm cầm đồ của anh **Phạm Thanh H** ở Phường Y, **thành phố T** cầm cố lấy số tiền 23.500.000 đồng. V, T và Đ sử dụng số tiền này tiêu xài cá nhân.

Vụ 3: Sáng ngày 22/5/2022, **Huỳnh Anh T** khởi xướng, bàn bạc với **Nguyễn Đình V** tìm tiệm vàng nào sơ hở để lấy tài sản bán lấy tiền tiêu xài. T đi một mình đến tiệm vàng S, địa chỉ Đường D, Phường Y, **thành phố T** gặp chị **Lê Thị Hồng H** (chủ tiệm), T hỏi mua một sợi dây chuyền vàng, chị H lấy đưa T xem sợi dây chuyền và nói giá 18.200.000 đồng. Xem xong, T trả lại sợi dây chuyền vàng cho chị H và nói về lấy tiền rồi quay lại mua. T về nói với V tiệm vàng S vắng khách, để lấy rồi bảo V cùng đi, V đồng ý. Lúc này có **Ngô Nguyễn Khắc Đ** đang ở nhà V, V cùng Đ lấy đề can có chữ dán trước đầu xe, V tháo biển kiểm soát xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát C (xe của ông Nguyễn Văn T cha V), mục đích nhằm tránh sự phát hiện. T và V chuẩn bị đi thì V có công việc nên không đi. T nói Đ chờ T đi, Đ đồng ý. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô **C** (đã tháo bỏ biển số) chờ T đi. Cả hai bàn bạc thống nhất khi đến tiệm vàng S, Đ ở bên ngoài xe chờ sẵn, T vào trong tìm cách tiếp cận sợi dây chuyền để chiếm đoạt. Đ chờ T đến đường Huỳnh Thúc K bên cạnh tiệm vàng S, Đ ngồi trên xe chờ sẵn, T vào tiệm gặp chị H và anh **Huỳnh Thanh V** (chồng chị H). T đứng ngay quầy hàng cạnh cửa ra vào, T nói chị H đưa sợi dây chuyền trước đó cho T xem, thì anh V lấy sợi dây chuyền vàng 61%, các khớp có hình chữ Z, trọng lượng 5,04 chỉ đưa T thì T lấy sợi dây chuyền đeo vào cổ, bảo anh V tính tiền, khi anh V đang viết hóa đơn thì T nhanh chóng bỏ chạy ra xe mô tô do Đ chờ sẵn tẩu thoát về lại nhà V. Sau đó, Đ và V mượn xe mô tô biển số N của **Bùi Thị Hậu Ph** đem sợi dây chuyền chiếm đoạt được đến tiệm vàng NA, ở Khu phố F, phường P, **thành phố T** cầm cho anh Phạm Văn T lấy số tiền 15.600.000 đồng. **V, T và Đ** dùng số tiền trên trả nợ và tiêu xài, còn lại 1.000.000 đồng V mua ma túy về sử dụng cùng với T, Đ tại nhà của V.

Kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐ ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax 128GB, màu xanh dương đã qua sử dụng từ trước tháng 4/2022 có giá 25.000.000 đồng (BL166). Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐ ngày 25/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản xác định 01 sợi dây chuyền vàng 61%, trọng lượng 5,04 chỉ trị giá 17.690.400 đồng (BL161).

Vật chứng, đồ vật, tài sản tạm giữ:

+ Đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu anh **Huỳnh Công Q** 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax.

+ Đang tạm giữ chờ xử lý: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát C, số khung RLHJC432XAY073458, số máy JC43E-5526740; 01 (một) thiết bị kiểu dáng điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh nhạt; 01 (một) lắc tay bằng kim loại màu vàng; 01 bìa đề can màu trắng có cắt các chữ cái, một số chữ cái đề can màu trắng bị xé rách; 01 khẩu trang bằng vải sọc caro trắng đen, 01 khẩu trang y tế màu xanh, 02 khẩu trang y tế màu xám; 01 quần jean ngắn màu đen, 01 quần jean ngắn màu xanh, 01 quần dài Jean màu xanh, 01 quần dài Jean màu xám đen; 01 áo thun ngắn tay màu đen, mặt trước có chữ DKNY; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu đen hiệu Adidas; 01 áo thun ngắn tay cổ tròn, màu đen, mặt trước áo có chữ DOLCE&GABBANA. MILANO phía trên có hình vương miện; 01 áo thun dài tay cổ tròn, mặt trước áo có thêu chữ NY; 01 áo khoác dài tay màu xám; 01 áo khoác dài tay màu đen;

01 đôi dép xốp màu đỏ loại xỏ ngón, có quai màu đen; 01 đôi dép nhựa màu đen, quai ngang; 01 đôi dép nhựa màu đen, loại xỏ ngón; 01 thùng giấy hiệu Tiger màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu trắng xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 mũ diêm màu đen; 01 gương chiếu hậu bên trái xe mô tô.

Về dân sự: Bị hại **Huỳnh Công Q** đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm. Bị hại **Huỳnh Thanh V** yêu cầu các bị cáo **T, V và Đ** bồi thường giá trị sợi dây chuyền 17.690.400 đồng. Bị hại **Đỗ Thiên H** yêu cầu bị cáo **T, V** trả lại số tiền đã chiếm đoạt 24.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Phạm Thanh H** yêu cầu bị cáo **V** trả lại số tiền đã nhận cầm cố điện thoại 23.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân **thành phố T** truy tố các bị cáo **Huỳnh Anh T, Nguyễn Đình V** về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự, tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự; Bị cáo **Ngô Nguyễn Khắc Đ** bị truy tố về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Kiểm sát viên luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, các bị cáo **Huỳnh Anh T, Nguyễn Đình V** phạm tội “Cướp giật tài sản”, “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Bị cáo **Ngô Nguyễn Khắc Đ** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Về hình phạt:

- Đối với tội Cướp giật tài sản: Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo **T, V và Đ**. Xử phạt: bị cáo **T** từ 27 tháng đến 30 tháng tù, bị cáo **V** từ 24 tháng đến 27 tháng tù, bị cáo **Đ** từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

- Đối với tội Trộm cắp tài sản: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với hai bị cáo **T, V**; bị cáo **T** áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt: **T, V** mỗi bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

- Về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với hai bị cáo **T, V**. Xử phạt: Bị cáo **T** từ 18 tháng đến 21 tháng tù, bị cáo **V** từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo **T, V** chấp hành hình phạt chung cho cả 3 tội theo quy định pháp luật. Thời hạn tù đối với các bị cáo tính từ ngày tạm giữ ngày 25/5/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại **Huỳnh Công Q** đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thống nhất bồi thường cho **bị hại V** giá trị sợi dây chuyền là 17.690.400 đồng, mỗi bị cáo bồi thường 1/3 giá trị, tương ứng là 5.896.800 đồng. Các bị cáo **V, T** thống nhất bồi thường cho **bị hại H** số tiền 24.000.000 đồng, mỗi bị cáo bồi thường 12.000.000

đồng. Các bị cáo Đ, V, T thống nhất bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Phạm Thanh H** số tiền 23.500.000 đồng, cụ thể **bị cáo Đ** tự nguyện bồi thường 4.000.000 đồng, bị cáo T bồi thường 9.500.000 đồng, bị cáo Văn bồi thường 10.000.000 đồng. Các bị cáo đã tác động gia đình nộp đủ số tiền bồi thường thiệt hại nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Vật chứng của vụ án đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát C, số khung RLHJC432XAY073458, số máy JC43E-5526740 cho bà **Trần Thị Ph**;

Các bị cáo có ý kiến không nhận lại các đồ vật đã tạm giữ nên đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thiết bị kiểu dáng điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh nhạt; 01 (một) lắc tay bằng kim loại màu vàng; 01 bìa đề can màu trắng có cắt các chữ cái, một số chữ cái đề can màu trắng bị xé rách; 01 khẩu trang bằng vải sọc caro trắng đen, 01 khẩu trang y tế màu xanh, 02 khẩu trang y tế màu xám; 01 quần jean ngắn màu đen, 01 quần jean ngắn màu xanh, 01 quần dài Jean màu xanh, 01 quần dài Jean màu xám đen; 01 áo thun ngắn tay màu đen, mặt trước có chữ DKNY; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu đen hiệu Adidas; 01 áo thun ngắn tay cổ tròn, màu đen, mặt trước áo có chữ DOLCE&GABBANA. MILANO phía trên có hình vương miện; 01 áo thun dài tay cổ tròn, mặt trước áo có thêu chữ NY; 01 áo khoác dài tay màu xám; 01 áo khoác dài tay màu đen; 01 đôi dép xốp màu đỏ loại xỏ ngón, có quai màu đen; 01 đôi dép nhựa màu đen, quai ngang; 01 đôi dép nhựa màu đen, loại xỏ ngón; 01 thùng giấy hiệu Tiger màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu trắng xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 mũ diêm màu đen; 01 gương chiếu hậu bên trái xe mô tô.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Trần Thị Ph** trình bày: Bà P là mẹ ruột của bị cáo **Nguyễn Đình V**, đối với số tiền 28.000.000 đồng gia đình bà đã nộp khắc phục hậu quả cho Văn thì bà không có ý kiến gì. V cùng các bị cáo khác sử dụng xe mô tô của bà để đi lấy tài sản của các bị hại thì bà không biết. Về giấy tờ xe do ông Nguyễn Văn T chồng bà đứng tên, khi chồng bà mất thì bà là người quản lý sử dụng nên bà mong được nhận lại xe để bà có phương tiện đi lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô H, bà Nguyễn Thị A: Ông bà là cha mẹ ruột của **Ngô Nguyễn Khắc Đ**, đối với số tiền 9.896.800 đồng mà Đ đã tác động gia đình nộp tiền bồi thường cho các bị hại, ông bà không yêu cầu Đ phải bồi hoàn lại cho ông bà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Xuân N: Bà N là mẹ ruột của bị cáo **Huỳnh Anh T**, bị cáo T đã tác động gia đình để nộp tiền khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra, số tiền 27.396.800 đồng thì gia đình tự nguyện nộp, không yêu cầu T phải bồi hoàn lại cho gia đình.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Bùi Thị Hậu Ph**: Ngày 22/5/2022, hai bị cáo V, Đ hỏi mượn xe B của chị Ph nhưng chị Ph không biết họ sử dụng để đi

bán tài sản là sợi dây chuyền chiêm đoạt được, hai bị cáo cũng không nói cho chi biết. Yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng, nhưng bị hại **Huỳnh Công Q**, **Huỳnh Thanh V**, **Đỗ Thiên H** vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Phạm Thanh H**, **Lê Thị Hồng H**, **Đỗ Thanh D** vắng mặt, những người làm chứng vắng mặt. Xét các bị hại vắng mặt có yêu cầu xét xử vắng mặt, ông **Phạm Thanh H** vắng mặt, có yêu cầu xử vắng mặt, bà **Lê Thị Hồng H**, ông **Đỗ Thanh D** và những người làm chứng vắng mặt, đã có lời khai tại cơ quan điều tra, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, HĐXX căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, các vật chứng thu giữ được và kết luận định giá tài sản, cụ thể thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

[3.1] Vụ thứ nhất: Đã có sự bàn bạc trước đó nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/5/2022, tại cửa hàng điện thoại CV của bị hại **Huỳnh Công Q** ở địa chỉ **Đường L**, **Phường M**, **thành phố T**, bị cáo **Huỳnh Anh T** đã lợi dụng sơ hở của nhân viên cửa hàng, có hành vi lén lút, chiếm đoạt tài sản là 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax rồi đi ra ngoài lên xe mô tô do **Nguyễn Đình V** chờ sẵn, chờ chạy thoát. Kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐ ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax 128GB, màu xanh dương đã qua sử dụng từ trước tháng 4/2022 có giá 25.000.000 đồng.

[3.2] Vụ thứ hai: Hai bị cáo T, V đã có sự bàn bạc từ trước nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/5/2022, tại nhà bị hại H, bị cáo T đã sử dụng thông tin gian dối để vợ của bị hại là chị Phan Thị Bích H tin và đưa cho T điện thoại Iphone 13 Promax mà T và V đã cầm cố trước đó. Sau đó, lợi dụng sự không chú ý của chị H, bị cáo dùng điện thoại mô hình đã chuẩn bị sẵn đổi lấy điện thoại thật. Sau khi lấy được điện thoại thật thì đến ngày 11/5/2022, **Nguyễn Đình V** và **Ngô Nguyễn Khắc Đ** đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐ ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax 128GB, màu xanh dương đã qua sử dụng từ trước tháng 4/2022 có giá 25.000.000 đồng.

[3.3] Vụ thứ ba: Ngày 22/5/2022, sau khi các bị cáo T, V, Đã có sự bàn bạc, thống nhất và chuẩn bị phương tiện. **Bị cáo Đ** chở bị cáo T đến tiệm vàng **S** ở đường D, Phường C, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Bị cáo T trực tiếp vào tiệm vàng, đứng ngay trước quầy, cạnh cửa ra vào, dùng thủ đoạn giả vờ hỏi mua sợi dây chuyền đã thăm dò trước đó. Sau khi chủ cửa hàng đưa sợi dây chuyền vàng 61%, các khớp có hình chữ Z, trọng lượng 5,04 chỉ thì bị cáo T đeo sợi dây chuyền vào cổ, nói bị hại tính tiền. Khi bị hại viết hóa đơn thì bị cáo T nhanh chóng chạy ra xe Đô chờ chạy thoát. Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐ ngày 25/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản xác định 01 sợi dây chuyền vàng 61%, trọng lượng 5,04 chỉ trị giá 17.690.400 đồng.

[4] **Bị cáo Đ** tham gia cùng với bị cáo **V, T** trong vụ cướp giật sợi dây chuyền vàng tại tiệm vàng **S** có giá trị 17.690.400 đồng. Các bị cáo T, V cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại có giá trị 25.000.000 đồng, lừa đảo chiếm đoạt điện thoại có giá trị 25.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo **Huỳnh Anh T, Nguyễn Đình V** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 171 BLHS năm 2015, tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS năm 2015. Hành vi của bị cáo **Ngô Nguyễn Khắc Đ** đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Nhận xét về tính chất, mức độ của từng bị cáo: Các bị cáo cùng phạm tội, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

[5.1] Trong vụ trộm và lừa đảo chiếm đoạt điện thoại di động Iphone 13 Promax: T chủ động rủ V đi xem cửa hàng nào sơ hở để lấy tài sản bán lấy tiền tiêu xài, có sự phân công T là người trực tiếp thực hiện hành vi, V lái xe chở Tẩu thoát. Trong vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì các bị cáo cũng đã có sự bàn bạc, thống nhất, T cũng chủ động rủ rê, đề xuất việc dùng điện thoại giả để đổi lấy điện thoại thật, mục đích chiếm đoạt tiền để tiêu xài cá nhân, là người trực tiếp thực hiện hành vi nên trách nhiệm hình sự của bị cáo T phải cao hơn bị cáo V.

[5.2] Trong vụ cướp giật tài sản thì bị cáo T cũng là người khởi xướng, rủ rê và là người thực hiện trực tiếp, vai trò rất tích cực, lần một đi thăm dò, lần hai trực tiếp vào trong tiệm vàng để thực hiện hành vi chiếm đoạt. Bị cáo V thì chuẩn bị phương tiện, chuẩn bị đồ để nguy trang như dán đề can, tháo biển số xe, lắp gương. **Bị cáo Đ** tuy không biết và bàn bạc trước đó nhưng khi V và T rủ thì cũng đồng ý ngay và tích cực tham gia cùng V dán đề can xe, trực tiếp chở bị cáo T đến địa điểm lấy tài sản. Do đó, trong vụ án này, T phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo khác. V là người rủ rê, bàn bạc, nguy trang phương tiện để sử dụng thực hiện tội phạm, đem tài sản đi tiêu thụ nên vai trò của V thấp hơn T nhưng cao hơn Đ.

[5.3] Các bị cáo đều đã thành niên, có sức khỏe nhưng không tìm những việc làm chân chính để kiếm sống, đã lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản, thời gian thực hiện vào ban ngày, công khai thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Các bị cáo T, V chỉ trong thời gian ngắn đã liên

tiếp thực hiện nhiều vụ chiếm đoạt tài sản, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo đối với từng bị cáo.

[6] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo T, V, Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ: Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo T, V, Đ đều thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51BLHS. Các bị cáo T, Đ, V đã tác động gia đình để nộp tiền khắc phục hậu quả cho các bị hại **Huỳnh Thanh V, Đỗ Thiên H**, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Phạm Thanh H**, các bị hại có đơn xin bãi nại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 đối với tội Cướp giật tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Riêng bị cáo T tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại **Huỳnh Công Q** đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét. Bị hại **Huỳnh Thanh V** yêu cầu các bị cáo **T, V và Đ** bồi thường giá trị sợi dây chuyền là 17.690.400 đồng. **Bị hại H** yêu cầu các bị cáo **T, V** trả lại số tiền 24.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Phạm Thanh H** yêu cầu bị cáo **V** trả lại số tiền 23.500.000 đồng. Xét tại phiên tòa, các bị cáo đã thống nhất mức bồi thường và đã tác động gia đình nộp ngay số tiền khắc phục hậu quả cho các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ thể:

[8.1] Bị cáo **T** đồng ý bồi thường cho **bị hại V** 1/3 giá trị sợi dây chuyền bị chiếm đoạt, tương ứng là 5.896.800 đồng, bồi thường cho **bị hại H** ½ số tiền 24.000.000 đồng, tương ứng số tiền 12.000.000 đồng, bồi thường cho anh **Phạm Thanh H** số tiền 9.500.000 đồng, được trừ vào số tiền đã nộp biên lai thu tiền số 0002487 ngày 22/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa. Bị cáo **T** đã nộp đủ.

[8.2] Bị cáo **Nguyễn Đình V** chấp nhận bồi thường cho **bị hại V** 1/3 giá trị sợi dây chuyền bị chiếm đoạt, tương ứng là 5.896.800 đồng, bồi thường cho **bị hại H** ½ số tiền 24.000.000 đồng, tương ứng 12.000.000 đồng, bồi thường cho anh **Phạm Thanh H** số tiền 10.000.000 đồng, được trừ vào biên lai thu tiền số 0002485 ngày 21/12/2022 và 0002488 ngày 22/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa. Bị cáo **V** đã nộp đủ.

[8.3] Bị cáo **Ngô Nguyễn Khắc Đ** đồng ý bồi thường cho **bị hại V** 1/3 giá trị sợi dây chuyền, tương ứng là 5.896.800 đồng và tự nguyện bồi thường cho ông **Phạm Thanh H** số tiền 4.000.000 đồng, được trừ vào số tiền nộp tại biên lai thu tiền số 0002486 ngày 22/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa. **Bị cáo Đ** đã nộp đủ.

[8.4] Đối với những số tiền mà các bị cáo **T, V, Đ** đã tác động gia đình nộp để khắc phục hậu quả theo các biên lai thu tiền nêu trên thì gia đình các bị cáo **T, V, Đ** đã tự nguyện nộp, không yêu cầu các bị cáo phải bồi hoàn lại nên HĐXX không xét.

[09] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng, đồ vật trong vụ án gồm có: Đối với xe mô tô biển kiểm soát **C**, số khung RLHJC432XAY073458, số máy JC43E-5526740 do ông Nguyễn Văn T là cha ruột của V đứng tên trên Giấy chứng nhận xe. Khi ông T chết thì bà **Trần Thị Ph** là vợ của ông T là người quản lý, sử dụng, chưa làm thủ tục sang tên. Việc V tự ý dùng xe để cùng với T, Đ thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản thì Bà P hoàn toàn không biết nên xe này cần trả lại cho bà P.

- 01 (một) thiết bị kiểu dáng điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh nhạt. Đây là mô hình điện thoại mà các bị cáo sử dụng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản, liên quan trực tiếp đến tội phạm nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) lắc tay bằng kim loại màu vàng. Bị cáo T khai là giả, không phải bằng vàng, không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 bìa đề can màu trắng có cắt các chữ cái, một số chữ cái decan màu trắng bị xé rách; Đây là vật dùng để ngụy trang xe máy để thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy. 01 thùng giấy hiệu Tiger màu xanh; 01 khẩu trang bằng vải sọc caro trắng đen, 01 khẩu trang y tế màu xanh, 02 khẩu trang y tế màu xám; Xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 quần jean ngắn màu đen, 01 quần jean ngắn màu xanh, 01 quần dài Jean màu xanh, 01 quần dài Jean màu xám đen; 01 áo thun ngắn tay màu đen, mặt trước có chữ DKNY; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu đen hiệu Adidas; 01 áo thun ngắn tay cổ tròn, màu đen, mặt trước áo có chữ DOLCE&GABBANA. MILANO phía trên có hình vương miện; 01 áo thun dài tay cổ tròn, mặt trước áo có thêu chữ NY; 01 áo khoác dài tay màu xám; 01 áo khoác dài tay màu đen. 01 đôi dép xốp màu đỏ loại xỏ ngón, có quai màu đen; 01 đôi dép nhựa màu đen, quai ngang; 01 đôi dép nhựa màu đen, loại xỏ ngón. 01 mũ bảo hiểm màu trắng xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 mũ diêm màu đen; 01 gương chiếu hậu bên trái xe mô tô. Các bị cáo không có ý kiến nhận lại, xét giá trị sử dụng không cao nên tịch thu tiêu hủy.

[11] **Ngô Nguyễn Khắc Đ** không biết bị cáo **V, T** trộm điện thoại, đi cầm cố cùng với V nhưng không biết điện thoại Iphone 13 Promax là tài sản do trộm cắp mà có nên không xem xét hành vi của Đ là phù hợp.

[12] Đối với **Bùi Thị Hậu Ph**: Ph khai cho V và Đ mượn xe mô tô biển số D vào ngày 22/5/2022 nhưng không biết V, Đ dùng xe để đi tiêu thụ sợi dây chuyền vàng là tài sản cướp giật mà có, V, Đ cũng không nói cho Phương biết nên không xem xét đối với hành vi của Phương là phù hợp.

[13] Đối với **Đỗ Thiên H, Phạm Thanh H** và Phạm Văn T, **Đỗ Thanh D** đã nhận cầm cố, mua lại tài sản do các bị cáo **Nguyễn Đình V, Huỳnh Anh T, Ngô Nguyễn Khắc Đ** phạm tội mà có nhưng các anh H, H, T, D không biết tài sản nhận cầm cố do phạm tội mà có nên hành vi của các anh H, H, T, D không cấu thành tội phạm.

[14] Đối với **Huỳnh Anh T, Nguyễn Đình V** và **Ngô Nguyễn Khắc Đ** sử dụng tiền do chiếm đoạt tài sản phạm tội mà có để mua ma túy về sử dụng, có dấu hiệu của tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an **thành phố** Đã thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp nhận xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

[15] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Huỳnh Anh T, Nguyễn Đình V** phạm tội “*Cướp giết tài sản*”, “*Trộm cắp tài sản*” và “*lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Bị cáo **Ngô Nguyễn Khắc Đ** phạm tội “*Cướp giết tài sản*”.

- Bị cáo **Huỳnh Anh T**:

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Huỳnh Anh T** 02 (Hai) năm tù về tội “Cướp giết tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Huỳnh Anh T** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Huỳnh Anh T** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **Huỳnh Anh T** phải chấp hành tổng thời gian là 05 (Năm) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/5/2022.

- Bị cáo **Nguyễn Đình V**:

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo V 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Cướp giết tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo V 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt, buộc **Nguyễn Đình V** phải chấp hành tổng thời gian là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/5/2022.

- Bị cáo **Ngô Nguyễn Khắc Đ**:

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo **Ngô Nguyễn Khắc Đ** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù

về tội Cướp giật tài sản. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/5/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 586, 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo **Huỳnh Anh T** bồi thường cho bị hại **Huỳnh Thanh V** số tiền 5.896.800 đồng, bị hại **Đỗ Thiên H** số tiền 12.000.000 đồng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Phạm Thanh H** số tiền là 9.500.000 đồng, được trừ vào số tiền đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002487 ngày 22/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa. Bị cáo T đã nộp đủ.

Buộc bị cáo **Nguyễn Đình V** bồi thường cho bị hại **Huỳnh Thanh V** số tiền 5.896.800 đồng, bị hại **Đỗ Thiên H** số tiền 12.000.000 đồng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Phạm Thanh H** số tiền 10.000.000 đồng. Được trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0002485 ngày 21/12/2022 và số 0002488 ngày 22/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa. Bị cáo V đã nộp đủ.

Buộc bị cáo **Ngô Nguyễn Khắc Đ** bồi thường cho bị hại **Huỳnh Thanh V** số tiền 5.896.800 đồng, bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Phạm Thanh H** số tiền 4.000.000 đồng. Được trừ vào số tiền đã nộp tại biên lai thu số 0002486 ngày 22/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa. **Bị cáo Đ** đã nộp đủ.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát C, số khung RLHJC432XAY073458, số máy JC43E-5526740 cho bà **Trần Thị Ph**;

- Tịch thu tiêu hủy đối với các đồ vật: 01 (một) thiết bị kiểu dáng điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh nhạt; 01 (một) lắc tay bằng kim loại màu vàng; 01 bìa decan màu trắng có cắt các chữ cái, một số chữ cái decan màu trắng bị xé rách; 01 khẩu trang bằng vải sọc caro trắng đen, 01 khẩu trang y tế màu xanh, 02 khẩu trang y tế màu xám; 01 quần jean ngắn màu đen, 01 quần jean ngắn màu xanh, 01 quần dài Jean màu xanh, 01 quần dài Jean màu xám đen; 01 áo thun ngắn tay màu đen, mặt trước có chữ DKNY; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu đen hiệu Adidas; 01 áo thun ngắn tay cổ tròn, màu đen, mặt trước áo có chữ DOLCE&GABBANA. MILANO phía trên có hình vương miện; 01 áo thun dài tay cổ tròn, mặt trước áo có thêu chữ NY; 01 áo khoác dài tay màu xám; 01 áo khoác dài tay màu đen; 01 đôi dép xộp màu đỏ loại xỏ ngón, có quai màu đen; 01 đôi dép nhựa màu đen, quai ngang; 01 đôi dép nhựa màu đen, loại xỏ ngón; 01 thùng giấy hiệu Tiger màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu trắng xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 mũ diêm màu đen; 01 gương chiếu hậu bên trái xe mô tô.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an **thành phố T** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, buộc các bị cáo **Huỳnh Anh T**, **Nguyễn Đình V**, **Ngô Nguyễn Khắc Đ** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. Tuy Hòa;
- CQCSĐT Tp. Tuy Hòa;
- CQ THAHS Tp. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên.
- Lưu AV, HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Uyên